

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠ HUOAI  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2025/QĐCNHGT-HNGĐ

*Đạ Huoai, ngày 18 tháng 4 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T1, hoà giải viên Nguyễn Ngọc Oanh

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu về việc giải quyết “Ly hôn, nuôi con” đề ngày 02 tháng 4 năm 2025 của ông Trần Văn T, sinh năm 1990; HKTT: H, N, Thanh Hóa và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn E, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1990; HKTT: H, N, Thanh Hóa.

2. Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn E, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T1 thống nhất giao con chung là Trần Phạm Thanh V, sinh ngày 03/9/2017 cho bà Phạm Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Các bên tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung.

*Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T1 đều xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T1 đều xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Út**